

Số: 59/CV-AGP

An Giang, ngày 19 tháng 07 năm 2022

Vy giải trình lợi nhuận sau thuế tại BCTC  
quý 2/2022 biến động hơn 10% so với cùng kỳ

**Kính gửi: - ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC  
- SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN HÀ NỘI**

**1. Tên tổ chức: Công ty Cổ phần Dược phẩm Agimexpharm**

- Sàn giao dịch: **UPCOM** - Mã chứng khoán: **AGP**

- Địa chỉ: 27 Nguyễn Thái Học, Phường Mỹ Bình, TP. Long Xuyên, Tỉnh An Giang.

- Điện thoại liên hệ: 02963.856 960

Fax: 02963.957.434

Loại thông tin công bố:  24h  72h  Yêu cầu  Bất thường  Định kỳ

**2. Nội dung thông tin công bố:** Giải trình Lợi nhuận sau thuế tại Báo cáo kết quả kinh doanh của Quý 2/2022 biến động hơn 10% so với Quý 2/2021.

Chỉ tiêu	Mã số	Quý 2/2022	Quý 2/2021	Thay đổi	Tỷ lệ
Doanh thu thuần về BH và CCDV	10	146.638.625.450	122.144.512.647	24.494.112.803	20,05%
Giá vốn hàng bán	11	93.498.159.202	78.906.432.137	14.591.727.065	18,49%
Lợi nhuận gộp BH và CCDV	20	53.140.466.248	43.238.080.510	9.902.385.738	22,90%
Doanh thu hoạt động tài chính	21	822.215.454	187.851.921	634.363.533	337,69%
Chi phí tài chính	22	6.907.472.627	5.334.374.833	1.573.097.794	29,49%
Chi phí bán hàng	25	24.716.182.064	22.662.759.228	2.053.422.836	9,06%
Chi phí quản lý doanh nghiệp	26	9.339.087.906	6.783.252.195	2.555.835.711	37,68%
Lợi nhuận thuần từ HĐKD	30	12.999.939.105	8.645.546.175	4.354.392.930	50,37%
Lợi nhuận khác	40	153.342.020	214.319.080	-60.977.060	-28,45%
Tổng lợi nhuận KT trước thuế TNDN	50	13.153.281.125	8.859.865.255	4.293.415.870	48,46%
Lợi nhuận sau thuế TNDN	60	10.849.846.438	7.087.892.204	3.761.954.234	53,08%

Chỉ số sản xuất công nghiệp trong 6 tháng đầu năm 2022 của một số ngành trọng điểm tăng cao trong đó sản xuất thuốc, hóa dược và dược liệu tăng 17,5%. Quý 2/2022 hoạt động sản xuất kinh doanh của Agimexpharm doanh thu tăng 20,05%, lợi nhuận sau thuế tăng 53,08% so với cùng kỳ do thực hiện kiểm soát chặt chẽ chi phí đầu vào, chi phí bán hàng.

Trân trọng./.

**Nơi nhận:**

- Như trên
- Lưu văn thư.

**TỔNG GIÁM ĐỐC**  
  
**ĐS. NGUYỄN VĂN KHA**